

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 212/2019/TLST-DS, ngày 28 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Văn Thị P, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: 1. Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1987.

2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1954.

Cùng địa chỉ: ấp M, xã T, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Lê Thị Thu H và bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Văn Thị P số tiền vốn hui 10.040.000 đồng (*Mười triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định này cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Thu H và bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ nộp 251.000 đồng, nhưng do bà X thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên miễn cho bà X phần án phí mà bà phải nộp là 63.000 đồng, còn lại 188.000 đồng (*Một trăm tám mươi tám nghìn đồng*) buộc chị H và bà X nộp tiếp.

Hoàn trả cho chị Văn Thị P số tiền tạm ứng án phí 313.500 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0015608 ngày 28/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hoàng Phú